

Số: 1597/QĐ-LTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Chỉ định thầu đơn vị cung cấp vật tư cho Trường Cao đẳng Kỹ thuật
Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT- BGDDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành « Điều lệ trường Cao đẳng »;

Căn cứ quyết định số 1727/QĐ-GDDĐT-TC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ quyết định số 1275/QĐ-GDDĐT-TC ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về bổ nhiệm cán bộ quản lý;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp;

Căn cứ vào nhu cầu cấp vật tư của các Khoa nghề thuộc Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đã được duyệt;

Căn cứ vào khả năng cung cấp, chất lượng sản phẩm và so sánh giá giữa các đơn vị cung cấp báo giá;

Căn cứ theo Tờ trình của Trường phòng Thiết bị - Vật tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay chọn đơn vị: **CỬA HÀNG LÝ TẤN ĐẠT** là đơn vị cung cấp.

Địa chỉ: Sạp 4A Chợ Dân Sinh, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Danh mục vật tư và đơn giá:

STT	TÊN VẬT TƯ	THÔNG SỐ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (VND)	THÀNH TIỀN (VND)
1	Accu Panasonic	12V - 100Ah	Cái	1	2.350.000	2.350.000
2	Accu Panasonic	12V - 70Ah	Cái	1	2.200.000	2.200.000
3	Băng keo điện (loại lớn)	Việt Nam	Cuộn	20	13.000	260.000
4	Băng keo giấy (loại lớn)	Việt Nam	Cuộn	10	14.000	140.000
5	Chì hàn Loại lớn	Việt Nam	Cuộn	15	25.000	375.000
6	Dầu chống gỉ sét	RP7	Chai	8	160.000	1.280.000
7	Đầu DVD ô tô	12V	Cái	1	2.500.000	2.500.000
8	Dây cáp bình Accu	Loại lớn	Mét	4	520.000	2.080.000
9	Dây điện ô tô 2mm	Việt Nam	Mét	200	10.000	2.000.000
10	Dây điện ô tô 1.5mm	Việt Nam	Mét	200	9.000	1.800.000
11	Dây hơi Φ 10 mm	Đài loan	Mét	10	47.000	470.000
12	Đồng hồ VOM Digital	Nhật Bản/ Thái Lan	Cái	2	1.000.000	2.000.000
13	Đồng hồ VOM loại kim	Nhật Bản/ Thái Lan	Cái	2	950.000	1.900.000
14	Giấy nhám	P180	Tờ	40	7.000	280.000
15	Giấy nhám nhuyển	P600	Tờ	40	8.000	320.000
16	Keo con chó	Loại 1/2kg	Hộp	2	85.000	170.000
17	Keo dán tổng hợp	Việt Nam	Lon	2	85.000	170.000
18	Keo silicon	Việt Nam	Tuýp	2	80.000	160.000
19	Kẹp cá sấu	Loại lớn	Cái	2	68.000	136.000
20	Mỡ bò	0.5kg	Hộp	5	80.000	400.000
21	Mỏ hàn điện 220V - 80W		Cái	4	95.000	380.000
22	Nhớt máy	SAE 40	Lít	20	110.000	2.200.000
23	Nhựa thông	Việt Nam	Kg	1	360.000	360.000
24	Nước cất	Việt Nam	Lít	20	12.000	240.000

25	Ống dẫn xăng dầu Φ8		Mét	4	90.000	360.000
26	Ống đồng	Φ5 mm	Mét	10	100.000	1.000.000
27	Ống hơi dẫn khí nén	12mm	Mét	10	56.000	560.000
28	Xà bông bột	500g/bịch	Bịch	10	17.000	170.000
29	Giẻ lau		Kg	80	30.000	2.400.000
30	Cọ sơn	VN	Cây	5	14.000	70.000
31	Băng keo điện (loại lớn)		Cuộn	20	13.000	260.000
32	Dây điện đôi mềm 2x0.75mm ² VCmđ 2x0.75 (2x24/0.2), Cadivi		Cuộn	5	610.000	3.050.000
33	Dây đơn mềm 0.5 mm ² VCm 0.5 – (16/0.20, 750V)Lion	200m/cuộn	Cuộn	6	700.000	4.200.000
34	Dây đơn mềm 1.5 mm ² VCm 1.5 – (30/0.25, 750V) Lion	100m/cuộn	Cuộn	5	600.000	3.000.000
35	Kim nhọn	Taiwan	Cái	10	120.000	1.200.000
36	Kềm cắt	Ngoại	Cái	10	120.000	1.200.000
37	Tuốc nơ vít pake Φ6.2 cm	Taiwan	Cây	10	100.000	1.000.000
38	Giấy nhám (độ nhám 150)		Tờ	20	8.000	160.000
39	Phôi nhựa 100x80x20		Cái	20	160.000	3.200.000
40	Giẻ lau	Việt Nam	Kg	25	30.000	750.000
TỔNG CỘNG						46.751.000
Bảng chữ: Bốn mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi một ngàn đồng chẵn./.						

Đơn giá trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, chi phí vận chuyển, bốc xếp.

Hình thức: trọn gói

Thời gian thực hiện hợp đồng: 4 ngày

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Thiết bị - Vật tư, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *ck*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, P.TB-VT

HIỆU TRƯỞNG

PHẠM HỮU LỘC